

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 17-9-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương.

Thẩm phán tham gia: Ông Võ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hà, ông Vũ Xuân Mai và ông Trần Hồng Phong.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng Hải – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hưng – Kiểm sát viên.

- **Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Đắk Nông:**

- Nguyễn Phan Hoàng Duy – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.
- Thiếu tá Phạm Văn Thực – Cán bộ.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử trực tuyến công khai với điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử số 02, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Đắk Nông, điểm cầu của TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, 22 điểm cầu của TAND các tỉnh, thành phố thuộc địa hạt thẩm quyền tư pháp của TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu của 08 TAND cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh Đắk Nông; vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Bá S, sinh ngày 25/4/1986, tại tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký HKTT: thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Phạm Bá T1** (sinh năm 1954) và bà **Nguyễn Thị M** (sinh năm 1959); có vợ là **Dương Thị Hiền T2** (sinh năm 1987); có 02 con, lớn sinh năm 2013 và nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2024 – Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo **Phạm Bá S**: Ông Nguyễn Trọng Nghĩa Luật sư của **Văn phòng L1** - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: **D L, Tổ dân phố C, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông** – Có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Quốc K, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Hoàng Trần D1 và bà Mã Thị B; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mã Thị B: Ông Hoàng Trần D1; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Trần D1; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Bà Dương Thị Hiền T2; địa chỉ: Thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Người làm chứng:

Bà Đặng Thị Hải Y; địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Hoàng Văn L; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Ông Lê Quang D2; địa chỉ: Thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Nguyễn P; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bà Mã Thu H1; địa chỉ: Thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/3/2024, Phạm Bá S, sinh năm 1986, trú tại xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk uống rượu cùng với Hoàng Văn L, sinh năm 1991; Lê Quang D2, sinh năm 1997; Hoàng Quốc K, sinh năm 1998; Nguyễn P, sinh năm 1992; Dương Thị Hiền T2, sinh năm 1988; Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Mã Thu H1, sinh năm 2003 tại phía trước quán “Vịt cỏ” do vợ chồng S làm chủ ở thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đến 22 giờ cùng ngày, giữa S và P xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau qua lại và có những lời nói thách thức nhau. P, K và D2 dùng tay, ghế nhựa đánh S nhưng không gây ra thương tích, thì được mọi người can ngăn. S đi vào trong nhà lấy 01 con dao, mũi bằng, tay phải cầm dao chém P nhưng không trúng, con dao rơi xuống nền xi măng. Diệm cầm gạch đánh S trúng

vào vai trái, P và S vật lộn nhau làm P ngã đập đầu vào cạnh bàn. D2 nhặt con dao thì được L và H1 can ngăn, D2 đưa dao cho K, rồi K cùng P đi xe mô tô về nhà. S lấy 01 con dao mũi nhọn tại khu vực bếp bỏ vào trong túi quần, rồi đi ra ngôi phía ngoài gần bậc thềm phía trước nhà.

Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày, K và P quay lại lấy điện thoại di động đang sạc để quên ở quán. K đến ngồi gần S, thì giữa S và K xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, K có lời lẽ thách thức nên S lấy dao trong túi quần, cầm dao bằng tay phải đến đứng gần đối diện đâm liên tiếp 03 phát vào vùng bụng, bị đâm K bỏ chạy ra ngoài gục trên đường. Sau đó K được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong trước khi vào Bệnh viện. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Bá S đến Công an xã Đ đầu thú và giao nộp con dao là hung khí gây án.

Hiện trường nơi xảy ra vụ án là khu vực nền xi măng phía trước quán Vịt cỏ của gia đình Phạm Bá S thuê ở, thuộc thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Nền xi măng trước quán có kích thước rộng 07m, phía trên có mái vòm bằng tôn màu xanh, đây là nơi S xô xát, đánh nhau với Hoàng Quốc K, Nguyễn P, Lê Quang D2. Trên hiện trường còn để lại các mảnh vỡ gạch nằm rải rác, có 01 áo sơ mi dài tay có vết rách sơ tua ở mặt trước và sau áo: 01 ghế nhựa màu đỏ, tay ghế bên phải có vết trượt xước. Trên nền xi măng và mặt đường phát hiện có nhiều vết màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt rải rác.

Khám nghiệm tử thi Hoàng Quốc K thấy vùng bụng phía trên đường giữa cơ thể có 01 vết thương đứt da cơ hình oval, kích thước (4x1,4)cm, vết thương xuyên thấu vào khoang bụng, đứt xuyên phúc mạc thành, thủng ruột non, đứt bán phần động mạch mạc treo tràng trên bên phải.

Kết luận giám định tử thi số: 46, ngày 29/3/2024 của Trung tâm P1 - Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận nguyên nhân chết của Hoàng Quốc K là suy tuần hoàn cấp, do vết thương đứt động mạch mạc treo tràng trên. Vết thương do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên. Kết luận giám định số: 101, 106, ngày 01/4/2024 của Trung tâm P1 - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận Phạm Bá S, Nguyễn P chỉ bị xây sát, bầm tím da, tỷ lệ thương tích 0%.

Kết luận giám định số: 648, ngày 12/4/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. xác định trên dao (do Phạm Bá S giao nộp) và trong mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường có máu của Hoàng Quốc K.

Cáo trạng số 38/CT-VKSĐN-P2 ngày 22/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố Phạm Bá S về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố **Phạm Bá S** phạm tội “*Giết người*”, áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Phạm Bá S** từ 13 (*mười ba*) năm đến 14 (*mười bốn*) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận ngày 24/6/2024, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh Đ** đã ra Quyết định xử lý đồ vật, lập biên bản trả lại 01 thẻ nhớ và 01 con dao dài 36cm cho chị **Dương Thị Hiền T2**; 01 mũ bảo hiểm cho anh **Hoàng Văn L**; 01 áo thun màu xanh lam và 01 quần dài màu đen cho **bị can Phạm Bá S**; 01 áo thun màu đen và 01 quần dài màu xanh cho ông **Hoàng Trần D1**, là đại diện hợp pháp của bị hại.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 26,7 cm, là công cụ phạm tội; 01 viên gạch, 01 mảnh gạch và các mảnh gạch vỡ vụn; 01 áo sơ mi màu xanh có 06 vết rách; 01 ghế nhựa màu đỏ, do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của người nhà bị cáo cho người nhà bị hại số tiền 153.000.000đ. Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường thêm nhưng không có căn cứ chứng minh và số tiền cụ thể, do đó cần tách phần yêu cầu bồi thường ra xem xét giải quyết theo Bộ luật Tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên mức hình phạt là nghiêm khắc. Bị cáo S do bị các đối tượng **K, P, D2** trước đó có hành vi đánh bị cáo, bị cáo đã bị kích động mạnh về tinh thần nên mới có hành vi đâm bị hại **K**. Ngoài ra, bị cáo đã khai báo với Công an xã về hành vi phạm tội ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đây là hành vi tự thú. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm e, r khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự và xử bị cáo mức án thấp hơn mức thấp nhất của khung hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp

[2]. Về tội danh: Khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 18/3/2024 tại khu vực phía trước quán V ở thôn F, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, Phạm Bá S đã dùng dao đâm 03 phát vào vùng bụng của anh Hoàng Ngọc K1. Hậu quả làm K1 bị đứt động mạch mạc treo tràng trên, tử vong do suy tuần hoàn cấp.

Do đó, hành vi của bị cáo Phạm Bá S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Điều 123. Tội giết người

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

...”

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo là người có đủ nhận thức nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường tính mạng của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp tước đoạt trái pháp luật mạng sống của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt đủ nghiêm mới đảm bảo được mục đích giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội ra đầu thú; đã bồi thường số tiền 153.000.000đ khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có người thân là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 24/5/2024, bà Dương Thị Hiền T2, vợ của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 153.000.000đ. Thỏa thuận này không trái với quy định pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận. Ngoài ra, Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị bị cáo bồi thường thêm nhưng không đưa ra tài liệu, chứng cứ và mức bồi thường cụ thể. Bị cáo và vợ bị cáo thỏa thuận sẽ bồi thường sau và không đưa ra mức cụ thể. Hội đồng xét xử xét

thấy cần tách ra xử lý sau theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận. Xét luận cứ của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ về phần tội danh và áp dụng điều luật, tuy nhiên yêu cầu áp dụng điểm e, r khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự là chưa đủ căn cứ và xử dưới khung là chưa phù hợp nên không chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ nên cần xử lý như quan điểm của Viện kiểm sát.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Bá S phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bá S 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 19/3/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 153.000.000đ. Những nội dung bồi thường thêm giữa gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại được tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Chấp nhận ngày 24/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông ra các Quyết định xử lý đồ vật, lập biên bản trả lại 01 thẻ nhớ và 01 con dao dài 36cm cho chị Dương Thị Hiền T2; 01 mũ bảo hiểm cho anh Hoàng Văn L; 01 áo thun màu xanh lam và 01 quần dài màu đen cho bị can Phạm Bá S; 01 áo thun màu đen và 01 quần dài màu xanh cho ông Hoàng Trần D1, là đại diện hợp pháp của bị hại.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 26,7 cm, là công cụ phạm tội; 01 viên gạch, 01 mảnh gạch và các mảnh gạch vỡ; 01 áo sơ mi; 01 ghế màu đỏ.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đắk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông ngày 22/7/2024)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Bá S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- CQ CSĐT CA tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Tòa HS; Tổ HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Hương